

Số: 176/2024/QĐST-HNGĐ

Bắc Giang, ngày 24 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA  
THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 256/2024/TLST-HNGĐ ngày 09/8/2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa:

1. **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1985; nơi cư trú: Số nhà B, xóm C, thôn S, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

2. **Bị đơn:** Anh Lý Đình D, sinh năm 1982; trú tại: Số A, Đường Đ, khu đất mới S, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị V và anh Lý Đình D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Nguyễn Thị V trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lý Hồng N, sinh ngày 21/10/2009. Anh Lý Đình D trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lý Đình Đ, sinh ngày 24/10/2006. Chị V và anh D không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Về án phí: Chị **V** phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà chị **V** đã nộp theo Biên lai thu số 0001956 ngày 07/8/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang. Hoàn trả chị **V** 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai trên. Xác nhận chị **V** đã thi hành xong án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- CCHADS TP. Bắc Giang;
- VKS TP. Bắc Giang;
- Các đương sự;
- UBND xã Song Khê, TP Bắc Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Trần Kiên**